

Câu hỏi 1

Từ ngữ nào chứa tiếng có vần "uôm"?

- ☐ A. vàng xuộm
 - ☐ B. mong muốn
 - ☐ C. ngọn đuốc
 - ☐ D. bước chân
-

Câu hỏi 2

Từ nào chứa tiếng có vần "iêng"?

- ☐ A. rạp xiếc
 - ☐ B. nghiêm trang
 - ☐ C. nghiêng ngả
 - ☐ D. diên từ
-

Câu hỏi 3

Từ ngữ nào dưới đây là tên một loài vật?

- ☐ A. lạc đà
 - ☐ B. lạc lõng
 - ☐ C. lạc lước
 - ☐ D. lạc quan
-

Câu hỏi 4

Những tiếng nào có vần "ưng"?

- ☐ A. rừng
- ☐ B. bụng
- ☐ C. chung
- ☐ D. trứng
- ☐ E. lưng

Câu hỏi 5

Câu nào chứa tiếng có vần "ước"?

- ☐ A. Ông cuốc đất trong vườn để trồng lạc.
- ☐ B. Mẹ của Chi là dược sĩ.
- ☐ C. Bà rửa cốc chén để cất lên giá bát.
- ☐ D. Bố muốn mua thêm một bộ ghế gỗ.

Câu hỏi 6

Chọn các từ thích hợp lần lượt điền vào chỗ trống trong câu sau:

Chim ri cần củ ... có khô về ... tổ.

- ☐ A. tìm - làm
 - ☐ B. đem - nằm
 - ☐ C. chở - rang
 - ☐ D. tha - ăn
-

Câu hỏi 7

Đáp án nào chỉ gồm các vần xuất hiện trong khổ thơ sau?

Con cá vàng
Quàng khăn lụa
Giữ nước trong
Cùng bạn múa.
(Sưu tầm)

- ☐ A. an, ung, ong, uôn, ước
 - ☐ B. an, ung, ong, ần, ước
 - ☐ C. an, ung, ong, en, ước
 - ☐ D. an, ung, ong, ắt, ước
-

Câu hỏi 8

Tên loại quả nào có vần "iêm"?



Câu hỏi 9

Câu nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

- ☐ A. Những con ốc sên chậm chạp và lặng lẽ.
 - ☐ B. Mặt hồ trong suốt như một tấm gương.
 - ☐ C. Từng chùm khế chín vàng trong kẽ lá.
 - ☐ D. Con gà trống có bộ lông óng mượt.
-

Câu hỏi 10

Câu nào dưới đây mô tả đúng hình ảnh sau?



- ☐ A. Đàn bò nhàn nhai ăn cỏ non.
- ☐ B. Đàn dê ăn cỏ non trên sườn đồi.
- ☐ C. Đàn ngựa ăn cỏ non trên sườn đồi.
- ☐ D. Đàn bò thung thảng trở về nhà khi đã no cỏ.

Câu hỏi 11

Câu nào mô tả đúng sự vật trong đoạn phim sau?



- ☐ A. Những quả hồng căng mọng được xếp trong giỏ.
- ☐ B. Những quả mận đỏ thắm lấp ló trong vòm lá.
- ☐ C. Những quả cam vàng ươm lấp ló trong vòm lá.
- ☐ D. Những quả cà chua chín đỏ lấp ló trong vòm lá.

Câu hỏi 12

Đoạn văn sau viết về các hoạt động trong dịp nào?

Đêm qua, trăng sáng vằng vặc. Khắp bản làng, thôn xóm tràn ngập ánh trăng vàng. Trẻ em tụ tập ở sân nhà đón trăng, tiếp đó là tiết mục rước đèn ông sao và phá cỗ ngọt. Tất cả cùng ca hát rộn ràng.

(Sưu tầm)

- ☐ A. Tết Dương lịch
- ☐ B. Tết Trung thu
- ☐ C. Lễ Giáng sinh
- ☐ D. Giỗ tổ Hùng Vương

Câu hỏi 13

Điền văn thích hợp vào chỗ trống:



Tớ là đom đóm. Tên của tớ có văn .

Câu hỏi 14

Điền số thích hợp vào chỗ trống:



Tên các sự vật trên có chung văn .

Câu hỏi 15

Điền văn thích hợp vào chỗ trống:

Các từ "nhớ nhung, quả sung, cung tên" có chung văn .

Câu hỏi 16

Điền tiếng thích hợp vào chỗ trống:



Tớ là quả . Tớ có vị chua, có thể làm mứt, kho cá,...

Câu hỏi 17

Điền "l" hoặc "n" vào chỗ trống:



Các bác nông dân trồng úa ép ương trên những thửa ruộng bậc thang.

Câu hỏi 18

Điền "g" hoặc "gh" vào chỗ trống:



Mẹ đưa bé đến cửa hàng, bé chọn một chiếc ế ổ hồng nhạt, chân ế cũng được tô sơn rất đẹp.

Câu hỏi 19

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

V	!	T	À	V
U	C	G	S	J
I	Ú	L	E	C
O	C	A	N	H
Y	H	N	C	Ó

Trong ô chữ trên có từ chỉ loài hoa.

Câu hỏi 20

Hãy ghép hình ảnh với tên loài vật tương ứng.



hà mã

lạc đà

sư tử

Câu hỏi 21

Hãy ghép 2 tiếng với nhau để tạo thành từ đúng.

thân

chăm

cẩn

thiện

thận

chí

Câu hỏi 22

Hãy ghép hình ảnh với câu mô tả tương ứng.



Mẹ giúp bé mặc quần để đi nhà trẻ.

Cả nhà bé hóng gió trên tầng thượng.

Bà tết tóc cho bạn nhỏ đi học.

Câu hỏi 23

Hãy ghép vần với tên đồ vật trong hình chứa vần tương ứng.

uộc	
ong	
ung	

	
	
	

Câu hỏi 24

Hãy xếp các từ ngữ vào nhóm thích hợp.

hạt cườm	khu vườn	con bướm	kiên cường	tiêm phòng	tắm tắt	mượn đồ
bức tường	tiếng hát	sườn đồi	trường học	con kiến		

Có vần "uơu"

Có vần "ươu"

Có vần "ươu"

tiếng hát	khu rừng	siêng năng	kiêm tốn	mong muốn	diếp cá	niềm tin
nhà	củ riềng	hồng xiêm	hiệp sĩ			

Có vần "iếp"

Có vần "iêng"

Câu hỏi 26

Sắp xếp tên các bạn sau theo thứ tự chữ cái trong bảng chữ cái.

Công

Yến

Tường

Hưng

Câu hỏi 27

Sắp xếp các tiếng sau để tạo thành thành ngữ.

mía

như

Ngọt

lùi

Câu hỏi 28

Sắp xếp các chữ sau để tạo thành từ chỉ phẩm chất.

n

ũ

g

á

d

m

c

Câu hỏi 29

Chọn tiếng thích hợp điền vào chỗ trống.



Tơ là quả mít. Tơ có vị

Chọn đáp án



Câu hỏi 30

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống để giải câu đố sau:

Con gì ăn no

Bụng to mắt híp

Ut ịt ụt ịt

Nằm thở phì phò?

Đó là

Chọn đáp án

